

Bản án số: 186/2026/HS-PT

Ngày: 14/9/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Ông Nguyễn Phú Thọ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông Nguyễn Chí Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Danh O do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Danh O, sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có; số căn cước: 091093006984; nơi thường trú: Tổ I, ấp G X, xã Đ, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Danh C và con bà Thị M; gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn nhất; có vợ đã ly hôn; có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021;

Nhân thân: Năm 2015, bị cáo Danh O bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 tháng 03 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày tuyên án (theo Bản án số 29/2015/HS-ST ngày 19/8/2015);

Tiền sự: Không;

Tiền án: Năm 2024, Danh O bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 02 tháng 28 ngày tù, chấp hành hình phạt xong ngày 31/01/2024 (theo Bản án số 46/2024/HS-ST ngày 13/9/2024);

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ ngày 17/12/2025, tạm giam ngày 26/12/2025. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đ (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh O có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành án xong, O không trở về địa phương mà sống lang thang nhiều nơi như Đồng Tháp, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong thời gian từ 23/10/2025 đến ngày 16/12/2025, O đã thực hiện 07 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn phường C, tỉnh Đồng Tháp, lấy trộm tổng cộng 06 xe mô tô các loại và 01 thùng xe kéo 02 bánh. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 23/10/2025, O từ Ngã tư Ga đón xe khách đến Bến xe T rồi đi xe P từ Thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe C, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, O đi xe trung chuyển của nhà xe P đến nhà T, đường N, thuộc Tổ D, khóm T, phường C, tỉnh Đồng Tháp, rồi đột nhập từ phía sau nhà trọ lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, màu đỏ đen biển số 66AA-047.60 của Đinh Thị Minh T, là sinh viên Trường Đại học Đ2 đang đậu trong sân nhà trọ, O lết lút đi đến dẫn xe ra phía sau nhà trọ dùng thanh kim loại mang theo trong người và cò- lê bẻ khóa, khởi động xe rồi chạy đến khu vực cầu vượt L thì gửi xe mô tô vừa lấy trộm lên xe khách không nhớ tên, cùng đi đến ngã tư Bình Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, dùng điện thoại liên hệ với người tên H không rõ nhân thân bán xe với giá 7.000.000 đồng, số tiền này O một mình tiêu xài hết. Hiện không thu hồi được xe mô tô nêu trên. Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/11/2025, O cũng xuất phát từ Ngã Tư G đi đến bến xe Miền T rồi đi xe Phương Trang từ Thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe C. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 07/11/2025 O đi xe trung chuyển của nhà xe P đến nhà trọ H3, địa chỉ: Tổ E, khóm B, phường C, tỉnh Đồng Tháp, O đột nhập từ cửa sau vào bên trong lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, màu đen vàng, biển số 67AF-196.90 của Phan Nguyễn Minh K, là sinh viên Trường Đại học Đ2 đang đậu trước cửa phòng, O dẫn xe ra phía sau nhà trọ, dùng thanh kim loại và cò- lê bẻ khóa rồi điều khiển xe chạy tẩu thoát. Lần thứ ba: Cùng thời gian trên, O điều khiển xe vừa lấy trộm đi đến đường N, thuộc khóm A, phường C thì phát hiện 01 xe thùng kéo 02 bánh khung bằng kim loại đậu trên vỉa hè của anh Nguyễn Văn H1 nên lấy trộm xe kéo này mắc vào đuôi xe mô tô biển số 67AF-196.90 để làm phương tiện tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Lần thứ tư: Danh Oanh tiếp tục điều khiển xe mô tô biển

số 67AF-196.90 có mắc thùng xe kéo nêu trên quay lại nhà trọ Hai V, đột nhập vào bên trong tiếp tục lấy trộm xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, màu đỏ đen, biển số 66F1-687.22 của Nguyễn Thị Mộng T1, là sinh viên Trường Đại học Đ2, đang đậu trước cửa phòng trọ, O dẫn xe ra cửa sau đưa lên xe kéo chở đến khu vực cầu vượt L cất giấu 02 xe mô tô vừa trộm và 01 xe thùng kéo. Lần thứ năm: Ngay sau khi cất giấu 02 xe mô tô và thùng xe kéo, O tiếp tục đi xe ôm của người lạ không rõ nhân thân, quay trở lại nhà trọ Hai V tiếp tục lấy trộm thêm xe mô tô hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu trắng, biển số 66L1-848.27 của Võ Tấn Đ, là sinh viên Trường Đại học Đ2, đang đậu trong khuôn viên nhà trọ, O dẫn xe ra phía sau nhà trọ bẻ khóa, đề máy chạy đến khu vực cầu vượt L đón xe khách không nhớ tên đưa 03 xe mô tô vừa trộm lên xe khách, bỏ lại thùng xe kéo 02 bánh. Khi đến ngã tư Bình Phước, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục bán cho người nam tên H không rõ nhân thân, giá 20.000.000 đồng (trong đó: xe W bán với giá 6.000.000 đồng, 02 xe Future FI mỗi xe bán với giá 7.000.000 đồng). Hiện không thu hồi được các xe mô tô và thùng xe kéo nêu trên. Lần thứ sáu: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/12/2025, O cũng đi xe khách P từ thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe khách Cao Lãnh. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/12/2025 O đi xe trung chuyển của nhà xe P đến nhà trọ N1 thuộc Tổ E, khóm A, phường C rồi đột nhập từ phía sau, đi vào bên trong lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda loại xe Wave Alpha, màu xám tím biển số 66KA-091.94 của Lê Thị Chúc Đ1, là sinh viên Trường Đại học Đ2, đang đậu trong sân nhà trọ, O dẫn xe ra cửa sau nhà trọ, dùng thanh kim loại và cờ- lê bẻ khóa, khởi động máy chạy đến khu vực cầu vượt L cất giấu. Lần thứ bảy: Sau khi cất giấu xe mô tô biển số 66KA-091.94 xong, O tiếp tục đi bộ quay lại nhà trọ Như H2 lấy trộm thêm xe mô tô hiệu Honda, loại xe Future FI màu xanh đen, biển số 71AG- 057.94 của Nguyễn Thị Nguyệt N, là sinh viên Trường Đại học Đ2, đang đậu trong sân nhà trọ, O dẫn xe ra cửa sau nhà trọ, dùng thanh kim loại và cờ- lê bẻ khóa, khởi động máy chạy đi thì chị N phát hiện hô “trộm xe”, cùng lúc Tổ tuần tra Công an phường C đi ngang phát hiện O điều khiển xe mô tô chạy từ nhà trọ Như H2 ra đường P để tẩu thoát nên truy đuổi khi đến đường T, thuộc Tổ A, khóm T, phường C thì bắt được O, tạm giữ người, tang vật phạm tội, gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe Wave Alpha, màu xám tím biển số 66KA-091.94 của Lê Thị Chúc Đ1; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Future FI màu xanh đen, biển số 71AG- 057.94 của Nguyễn Thị Nguyệt N đã trả lại cho chị Đ1 và chị N xong; 01 kiềm cắt thủy lực màu đen cam; 01 cờ- lê loại 08 và 01 cờ- lê loại 10-14; 01 ống điều 10 chữ L làm bằng kim loại màu trắng có chữ NURIT; 01 thanh kim loại màu trắng một đầu lục giác 01 đầu dẹt; 01 thanh kim loại màu trắng có quần băng keo màu đen một đầu lục giác, 01 đầu dẹt; 01 áo khoác thun dài tay, có nón dính liền với áo, màu xanh lông chuột, có chữ NOVWEAR; 01 áo khoác vải dài tay, màu xám đen, có chữ GUCCI; 01 cái bóp da màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng. Tất cả đã qua sử dụng, bị cáo O sử dụng vào việc phạm tội; tiền mặt Việt Nam đồng là 1.280.000 đồng.

Tại bản luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI, màu đỏ đen, biển số 66AA- 047.60 trị giá 22.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI, màu đen vàng, biển số 67AF- 196.90 trị giá 20.500.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI, màu đỏ đen, biển số 66F1- 687.22 trị giá 19.167.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI, màu xanh đen, biển số 71AG- 057.94 trị giá 20.333.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave Alpha, màu trắng, biển số 66L1- 848.27 trị giá 11.333.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave Alpha, màu xám tím, biển số 66KA- 091.94 trị giá 11.500.000 đồng.

Tại Bản luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe thùng kéo, có 02 bánh cao su, khung kim loại, dài 2,4 mét, rộng 1,2 mét, chiều cao từ mặt đất đến mặt trên khung xe là 0,8 mét trị giá 633.000 đồng.

Tổng cộng tài sản bị chiếm đoạt là 105.466.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Đinh Thị Minh T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.000.000 đồng, Phan Nguyễn Minh K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.500.000 đồng, Nguyễn Thị Mộng T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 19.167.000 đồng, Võ Tấn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.333.000 đồng. Các bị hại Nguyễn Thị Nguyệt N, Lê Thị Chúc Đ1 đã nhận lại xe không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, bị hại Nguyễn Văn H1 không yêu cầu bồi thường 01 xe thùng kéo 02 bánh bị mất.

Quá trình điều tra, bị cáo Danh O đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tang vật, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án như đã nêu trên.

Tại Công văn số 63/CV-KV6 ngày 10/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp, thể hiện: Các nội dung Tòa án yêu cầu điều tra bổ sung đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ thu thập đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi hành vi, thủ đoạn, tội danh của bị cáo trong vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh Oanh theo Cáo trạng số 66/CT-VKS-KV6 ngày 29/5/2026.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 27/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp đã xét xử, quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh O phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Danh O 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Danh O bồi thường cho bị hại Đinh Thị Minh T số tiền 22.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Phan Nguyễn Minh K số tiền 20.500.000 đồng, bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Mộng T1 số tiền 19.167.000 đồng và bồi thường cho bị hại Võ Tấn Đ số tiền 11.333.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/8/2026, bị cáo Danh O kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Danh O thừa nhận phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên nhận định: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua xét xử tại phiên tòa phúc thẩm có cơ sở khẳng định Bản án sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Danh O phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ khác so với các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo Danh O không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện chăm sóc 05 đứa con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo ngày 03/8/2026, bị cáo Danh O kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Danh O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày 23/10/2025, tại nhà T, đường N, thuộc tổ D, khóm T, phường C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Danh O đã lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI màu đỏ đen biển số 66AA-047.60 của Đinh Thị Minh T. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/11/2025, tại Nhà trọ H3 địa chỉ tổ E, khóm B, phường C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo liên tục trộm 03 chiếc xe của các bị hại để trước dãy nhà trọ gồm: xe mô tô hiệu Honda loại Future FI màu đen- vàng biển số 67AF-196.90 của Phan Nguyễn Minh K; xe mô tô hiệu Honda loại Future FI màu đỏ đen biển số 66F1-687.22 của Nguyễn Thị Mộng T1; xe mô tô hiệu Honda loại Wave Anpha màu trắng biển số 66L1-848.27 của Võ Tấn Đ, quá trình di chuyển đến đoạn đường N, thuộc khóm A, phường C, bị cáo trộm tiếp 01 xe thùng kéo 02 bánh khung bằng kim loại đậu trên vỉa hè của Nguyễn Văn H1. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/12/2025 tại nhà trọ N1 thuộc tổ E, khóm A, phường C bị cáo lấy trộm xe mô tô hiệu Honda loại xe Wave Alpha màu xám tím biển số 66KA-091.94 của Lê Thị Chúc Đ1 và xe mô tô hiệu Honda loại xe Future FI màu xanh đen, biển số 71AG- 057.94 của Nguyễn Thị Nguyệt N, khi đang trên đường tẩu thoát bị cáo bị Công an phường C phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 105.466.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Danh O là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết ăn năn, hối cải, tu dưỡng, làm lại cuộc đời, nhưng do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả, bị cáo lại tiếp tục tái phạm, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với các tình tiết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[3] Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Danh O phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Danh O.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 27/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Danh O.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh O phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Danh O 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/12/2025).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh O phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 27/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC ;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND KV X - Đồng Tháp;
- VKSND KV X - Đồng Tháp;
- THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS KV X - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh